

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26-9-2024

V/v tranh chấp về ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 630/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Lý Thị Thanh T, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, phường 2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Tạm trú: Tổ 3, khu phố 5, phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

**Bị đơn:** Ông Lê Văn C, sinh năm 1981.

Hộ khẩu thường trú: Số 98, khóm T, phường 2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Tạm trú: Đường DH 605, tổ 20, khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo Đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2024 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Lý Thị Thanh T trình bày:*

Về hôn nhân: Qua thời gian tìm hiểu, bà T và ông C có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Tân, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 10/8/2009. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Năm 2022, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông C thường xuyên uống rượu, la mắng bà T không có lý do, có thái độ không tôn trọng bà T, dùng lời lẽ xúc phạm bà T. Ông C không có trách nhiệm với gia đình, không phụ giúp bà T về kinh tế. Vì mâu thuẫn trên, vợ chồng lạnh nhạt tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay.

Vì không còn tình cảm với ông C nên bà T đã nộp đơn ly hôn với ông C vào năm 2023 tại Tòa án nhưng vì hàn gắn tình cảm nên bà T đã rút lại đơn ly hôn. Tuy nhiên, sau đó, ông C vẫn không thay đổi nên bà T nộp lại đơn khởi kiện về việc ly hôn với ông C tại Tòa án.

Nay, bà T cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông C.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*\* Bị đơn ông Lê Văn C:*

*Ông C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập họp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, ông C không chấp hành theo giấy triệu tập, vắng mặt không có lý do. Ông C không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà T và không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào cho Tòa án.*

*\* Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tham gia phiên tòa:*

- Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ là đúng theo quy định, những người tham gia tố tụng và những người tiên hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc xét xử vắng mặt:

Ông C đã được Tòa án tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông C vắng mặt không có lý do. Việc vắng mặt của ông C không vì lý do bất khả kháng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông C.

Bà T có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Tiên.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà T và bị đơn ông C trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Tân, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 10/8/2009. Như vậy, hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp.

Quá trình tố tụng, bà T xác định giữa bà T và ông C phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, không thể hàn gắn được do ông C thường xuyên uống rượu, la mắng bà T không có lý do, có thái độ không tôn trọng bà T, dùng lời lẽ xúc phạm bà T. Ông C không có trách nhiệm với gia đình, không phụ giúp bà T về kinh tế. Vì mâu thuẫn trên, vợ chồng lạnh nhạt tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay.

Quá trình tố tụng, ông C vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, xem như ông C từ bỏ quyền chứng minh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại phiên tòa.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông C không còn hạnh phúc. Bà T xác định vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau và không còn tình cảm, vợ chồng cũng đã sống ly thân. Ông C không tham gia tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến. Cho thấy ông C không có thiện chí hoà giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông C đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà T và ông C không có con chung nên bà T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không tranh chấp, không yêu cầu Tòa

án xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị Thanh T đối với bị đơn ông Lê Văn C về việc: Tranh chấp về ly hôn.

- Về hôn nhân: Bà Lý Thị Thanh T được ly hôn với ông Lê Văn C.

- Về con chung: Đương sự tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lý Thị Thanh T phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0000620 ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- UBND phường Long Tân, thị xã  
Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**Phạm Ngọc Hoàng An**